

Số: 80 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tổng công ty Viễn thông MobiFone**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ ban hành Điều lệ mẫu của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp và Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tạm thời kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ; Quản lý doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Tổng công ty Viễn thông MobiFone;
- Lưu: VT, TCCB, QLDN.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Bắc Sơn

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone

(Ban hành kèm theo Quyết định số 90 /QĐ-BTTTT ngày 19 tháng 01 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong Điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tổng công ty Viễn thông MobiFone là công ty mẹ trong nhóm công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, bao gồm:

- Tổng công ty Viễn thông MobiFone - Công ty mẹ (doanh nghiệp cấp I);
- Các công ty con của Tổng công ty Viễn thông MobiFone (doanh nghiệp cấp II);
- Các công ty con của doanh nghiệp cấp II;
- Các công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

2. “Đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Viễn thông MobiFone” (sau đây gọi tắt là đơn vị trực thuộc) là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện nằm trong cơ cấu Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

3. “Đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc” là các đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

4. “Công ty con của Tổng công ty Viễn thông MobiFone” là doanh nghiệp do Tổng công ty Viễn thông MobiFone đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó; được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty liên doanh, công ty hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật;

5. “Công ty liên kết của Tổng công ty Viễn thông MobiFone” là doanh nghiệp mà Tổng công ty Viễn thông MobiFone nắm giữ cổ phần, vốn góp không chi phối theo quy định của pháp luật;

6. “Công ty tự nguyện tham gia liên kết” là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty Viễn thông MobiFone nhưng tự nguyện trở thành thành viên liên kết trên cơ sở quan hệ gắn bó về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với Tổng công ty Viễn thông MobiFone, chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với Tổng công ty Viễn thông MobiFone theo hợp đồng liên kết hoặc theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp đó với Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

7. “Doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone” (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp thành viên) là các doanh nghiệp do Tổng công ty Viễn thông MobiFone, công ty con của Tổng công ty Viễn thông MobiFone nắm 100% vốn điều lệ hoặc quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó;

8. “Quyền chi phối” là quyền của Tổng công ty Viễn thông MobiFone đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp;
- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa Tổng công ty Viễn thông MobiFone với doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

9. “Cổ phần, vốn góp chi phối của Tổng công ty Viễn thông MobiFone” tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của Tổng công ty chiếm trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó;

10. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này đã được giải nghĩa trong Bộ Luật dân sự, Luật doanh nghiệp, Luật Viễn thông và các văn bản pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó. Danh từ “pháp luật” được hiểu là pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Tên và trụ sở chính của Tổng công ty Viễn thông MobiFone

1. Tên gọi bằng tiếng Việt: TÔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

2. Tên giao dịch quốc tế: MOBIFONE CORPORATION.

3. Tên viết tắt: MOBIFONE.

4. Trụ sở chính đặt tại: Tòa nhà MobiFone, Lô VP1, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04 37831800

Website: Mobifone.com.vn

5. Nhãn hiệu MobiFone (Logo MobiFone): Nhãn hiệu MobiFone được pháp luật công nhận và bảo hộ bằng Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 114289, do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp theo quyết định số 13813/QĐ-SHTT ngày 13/6/2011.



Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân của Tổng công ty Viễn thông MobiFone

1. Tổng công ty Viễn thông MobiFone (sau đây viết tắt là MobiFone) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ; hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. MobiFone có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. MobiFone có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

Điều 4. Mục tiêu, lĩnh vực hoạt động và ngành, nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động của MobiFone:

a) Kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn được Nhà nước đầu tư cho MobiFone;

b) Tối ưu hoá hiệu quả hoạt động của tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

c) Có năng lực cạnh tranh cao; giữ vai trò chủ lực trong ngành viễn thông Việt Nam; để hình thành thị trường viễn thông bền vững, cạnh tranh lành mạnh.

2. Lĩnh vực hoạt động và ngành nghề kinh doanh của MobiFone:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;

- Sản xuất, lắp ráp và xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;

- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây lắp chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;

- Bảo trì, sửa chữa thiết bị chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin.

- Các ngành nghề khác sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận

b) Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông phục vụ hoạt động của đơn vị;

- Đầu tư tài chính trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật;

- Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;

- Cho thuê văn phòng, cơ sở hạ tầng viễn thông.

- Kinh doanh các ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Mức vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của MobiFone tại thời điểm phê duyệt Điều lệ là: 15.000 tỷ đồng (mười lăm nghìn tỷ đồng).

2. Khi tăng vốn điều lệ, MobiFone đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh, công bố vốn điều lệ đã điều chỉnh và làm các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước

Nhà nước là Chủ sở hữu của MobiFone. Chính phủ phân công cho Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với MobiFone.

Điều 7. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của MobiFone là Tổng giám đốc MobiFone.

Điều 8. Quản lý nhà nước

MobiFone chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong MobiFone

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong MobiFone hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong MobiFone hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. MobiFone tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MOBIFONE

Mục 1

QUYỀN CỦA MOBIFONE

Điều 10. Quyền đối với vốn và tài sản

1. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt vốn và tài sản của MobiFone để kinh doanh, đầu tư, thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp từ tài sản của MobiFone.

2. Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên.

3. Nhà nước không điều chuyển vốn do Nhà nước đầu tư tại MobiFone và vốn, tài sản của MobiFone theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp quyết định tổ chức lại MobiFone hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 11. Quyền kinh doanh và tổ chức kinh doanh

1. Chủ động tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh, hợp tác kinh doanh; quyết định các cơ chế nội bộ MobiFone.

2. Kinh doanh ngành, nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các ngành, nghề khác mà pháp luật không cấm; quyết định mở rộng quy mô, ngành nghề kinh doanh theo khả năng và nhu cầu của thị trường trong nước và ngoài nước phù hợp quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

3. Tham gia cung ứng các dịch vụ công của Nhà nước; các chương trình, đề án, dự án khác của Nhà nước theo quy định.

4. Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước quy định giá.

5. Quyết định các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại Điều lệ này.

6. Quyết định sử dụng vốn, tài sản của MobiFone để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp khác; thuê, mua một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp khác trong nước và nước ngoài; đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác; quyết định nắm giữ, tăng, giảm vốn tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

7. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt chủ trương.

8. Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động; thuê, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động.

9. Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone để bảo đảm hoạt động kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích không trái với các quy định của pháp luật và nội dung của Điều lệ này.

10. Chủ động ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả quản lý, kinh doanh và khả năng cạnh tranh.

11. Xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật; quyết định thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch lương, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh của MobiFone, phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Tham gia hoạt động trong các tổ chức quốc tế về viễn thông, công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật; đàm phán kinh doanh, giao dịch, hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác, khách hàng trong và ngoài nước; quyết định cử đại diện của MobiFone, cán bộ công nhân viên của MobiFone ra nước ngoài làm việc, công tác, học tập, tham quan, khảo sát.

Điều 12. Quyền về tài chính

1. Chủ động sử dụng vốn cho hoạt động kinh doanh của MobiFone; được lập, sử dụng và quản lý các quỹ của MobiFone theo quy định của pháp luật.

2. Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu công ty; vay vốn của tổ chức ngân hàng, tín dụng và các tổ chức tài chính khác, của cá nhân, tổ chức ngoài MobiFone; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật.

Việc huy động vốn để kinh doanh thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu của MobiFone.

Việc huy động vốn của các cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý vay nợ nước ngoài.

3. Hưởng chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư để phát triển, ưu đãi về thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

4. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác theo quy định của pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ công ích, nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước nhưng không bù đắp đủ chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này.

5. Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải bảo đảm bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản cố định và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do pháp luật quy định.

6. Ban hành các quy chế, quy định, văn bản quản lý tài chính nội bộ của MobiFone không trái với các quy định của pháp luật.

7. MobiFone có quyền từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

8. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, chuyển lỗ, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, trích lập quỹ dự phòng tài chính; phần lợi nhuận thực hiện còn lại được phân chia theo quy chế quản lý tài chính của MobiFone và quy định của pháp luật.

9. Có các quyền khác về tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền tham gia hoạt động công ích

1. Được tham gia đấu thầu, nhận đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định của pháp luật.

2. Giao hoặc đặt hàng lại toàn bộ hoặc một phần nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng cho các doanh nghiệp thành viên thực hiện nhưng vẫn phải đảm bảo việc thực hiện theo kế hoạch nhiệm vụ công ích được giao.

3. Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch, MobiFone được Nhà nước tạo điều kiện hỗ trợ về cơ chế chính sách và kinh phí thực hiện đảm bảo bù đắp chi phí và lợi ích khác của MobiFone.

4. Xây dựng, áp dụng các định mức chi phí, đơn giá tiền lương trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Điều 14. Quyền của MobiFone đối với doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

1. MobiFone chỉ phối các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết thông qua vốn, nghiệp vụ, dịch vụ, công nghệ, thị trường và thương hiệu theo Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết hoặc thoả thuận giữa MobiFone với doanh nghiệp đó.

2. Định hướng chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết phù hợp với chiến lược kinh doanh của MobiFone, điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

3. Giao hoặc đặt hàng lại cho doanh nghiệp thành viên thực hiện một phần hoặc toàn bộ nhiệm vụ công ích mà Nhà nước giao hoặc đặt hàng cho MobiFone trên cơ sở đảm bảo việc thực hiện theo kế hoạch, nhiệm vụ công ích được giao.

4. MobiFone có quyền tham gia đấu thầu thực hiện các dự án thuộc ngành, nghề kinh doanh của công ty con của MobiFone và các công ty con khác trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con theo quy định của pháp luật.

5. Yêu cầu công ty con dừng các hoạt động sản xuất, kinh doanh, truyền thông có ảnh hưởng tiêu cực tới quyền lợi, uy tín, hình ảnh của MobiFone.

Mục 2 NGHĨA VỤ CỦA MOBIFONE

Điều 15. Nghĩa vụ về vốn và tài sản

1. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư và vốn MobiFone tự huy động, chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của MobiFone trong phạm vi số tài sản của MobiFone. Thực hiện chế độ quản lý và sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận và các chế độ quản lý tài chính khác theo quy định của Nhà nước.

2. Định kỳ đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nghĩa vụ trong kinh doanh

1. Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; bảo đảm chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã công bố hoặc bắt buộc áp dụng; bảo đảm quản lý và thực hiện giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

2. Đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh.

3. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động, quyền tham gia quản lý MobiFone của người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Tuân theo các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hoá, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

5. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của đại diện chủ sở hữu. Chịu trách nhiệm về tính chính xác và kịp thời của các báo cáo.

6. Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của MobiFone trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

7. Chịu trách nhiệm trước Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sử dụng vốn đầu tư để thành lập doanh nghiệp khác hoặc đầu tư vào doanh nghiệp khác.

8. Chịu sự giám sát, kiểm tra của đại diện chủ sở hữu; chấp hành các quyết định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Chịu sự giám sát của các cơ quan Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của MobiFone.

10. Quản lý và khai thác hạ tầng mạng lưới theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, chính quyền có liên quan, bảo vệ an toàn mạng lưới và an ninh thông tin; bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo của các cơ quan Đảng, Nhà nước, phục vụ quốc phòng, an ninh, ngoại giao và trong các trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

11. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm phù hợp với nhiệm vụ Nhà nước giao và nhu cầu của thị trường.

12. Thực hiện các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ về tài chính

1. Quản lý, sử dụng có hiệu quả: vốn kinh doanh, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào các công ty con và các doanh nghiệp khác; tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao, cho thuê.

2. Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khác khi Nhà nước yêu cầu.

3. Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của MobiFone.

4. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công khai thông tin theo quy định của pháp luật và cung cấp các thông tin cần thiết cho cơ quan quản lý nhà nước để đánh giá trung thực về hiệu quả hoạt động của MobiFone.

5. Hạch toán các hoạt động kinh doanh và hoạt động công ích theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác về tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích

1. Nhận nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng.

2. Cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc trúng thầu theo đúng phạm vi, đối tượng, giá và phí mà Nhà nước phê duyệt.

3. Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế, thanh quyết toán theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của MobiFone; chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do MobiFone trực tiếp thực hiện và cung ứng.

4. Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Nghĩa vụ và trách nhiệm của MobiFone đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết

1. MobiFone có nghĩa vụ đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết như sau:

a) Định hướng chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên theo chiến lược kinh doanh của MobiFone phù hợp với Điều lệ của doanh nghiệp thành viên.

b) Chủ trì phối hợp với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết trong việc tìm kiếm, cung cấp đầu vào, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ mà từng doanh nghiệp đơn lẻ không có khả năng thực hiện, thực hiện không có hiệu quả hoặc làm giảm hiệu quả kinh doanh chung của tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

c) Chủ trì xây dựng, thông qua và tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết trên cơ sở phát huy các lợi thế sẵn có, tạo ra sức mạnh tổng hợp, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tránh hoặc hạn chế tình trạng đầu tư, kinh doanh trùng lặp, phân tán.

d) Chủ trì tổ chức các hoạt động: nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo; tiếp thị, xúc tiến thương mại; hợp tác quốc tế và một số dịch vụ khác nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết mở rộng và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

đ) MobiFone không lạm dụng quyền chi phối đối với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết làm tổn hại đến lợi ích của các doanh nghiệp này, của chủ nợ, cổ đông, thành viên góp vốn khác và các bên có liên quan.

2. Trường hợp thực hiện các hoạt động sau đây mà không có sự thoả thuận với doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết mà gây thiệt hại cho các doanh nghiệp này và các bên có liên quan thì MobiFone chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp đó và các bên liên quan:

a) Buộc các doanh nghiệp thành viên phải ký kết và thực hiện các hợp đồng không bình đẳng và bất lợi đối với các doanh nghiệp này.

b) Điều chuyển vốn, tài sản của các công ty do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ gây thiệt hại cho công ty bị điều chuyển, trừ các trường hợp: điều chuyển theo phương thức thanh toán; quyết định tổ chức lại công ty; thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

c) Điều chuyển một số hoạt động kinh doanh có hiệu quả, có lãi (do doanh nghiệp thành viên tự gây dựng) từ doanh nghiệp thành viên này sang doanh nghiệp thành viên khác dẫn đến doanh nghiệp bị điều chuyển bị lỗ hoặc lợi nhuận bị sụt giảm nghiêm trọng.

d) Quyết định các nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh đối với các doanh nghiệp thành viên trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp này và pháp luật; giao nhiệm vụ cho doanh nghiệp thành viên thực hiện không dựa trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh và hợp đồng kinh tế.

đ) Buộc các doanh nghiệp thành viên cho MobiFone hoặc cho công ty khác vay vốn với lãi suất thấp, điều kiện vay và thanh toán không hợp lý hoặc phải cung cấp các khoản tiền vay để MobiFone hoặc doanh nghiệp thành viên khác thực hiện các hợp đồng kinh tế có nhiều rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

3. MobiFone và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, chịu sự ràng buộc về quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng liên doanh, liên kết và thoả thuận giữa các doanh nghiệp.

Chương III

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI MOBIFONE

Điều 20. Quyền, trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh đối với MobiFone sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án. Phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của MobiFone.

2. Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của MobiFone.

3. Tổ chức thực hiện sắp xếp, đổi mới MobiFone sau khi trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể.

4. Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của MobiFone sau khi có sự thỏa thuận với Bộ Tài chính.

5. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm và thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.

6. Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của MobiFone tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết.

7. Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% vốn điều lệ của MobiFone; phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của MobiFone và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận.

8. Chấp thuận đề Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, xử lý các khoản lỗ, trích lập và sử dụng các quỹ của MobiFone.

9. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên MobiFone, trả lương cho Kiểm soát viên MobiFone.

10. Quyết định lương của Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone. Quyết định quỹ lương hàng năm của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và Kế toán trưởng MobiFone.

11. Phê duyệt kế hoạch hợp tác quốc tế hàng năm của MobiFone. Quyết định việc ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng của Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên MobiFone.

12. Thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch của MobiFone.

13. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của MobiFone.

14. Đánh giá đối với Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone trong việc quản lý, điều hành MobiFone.

15. Đình chỉ hoặc yêu cầu tạm dừng để xem xét lại các quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone khi xét thấy các quyết định đó ảnh hưởng đến lợi ích của MobiFone.

16. Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của MobiFone sau khi MobiFone hoàn thành giải thể hoặc phá sản.

17. Thực hiện các quyền khác của đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Hạn chế đối với quyền của đại diện chủ sở hữu

1. Đại diện chủ sở hữu chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn đã góp ra khỏi MobiFone dưới hình thức khác thì phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của MobiFone.

2. Đại diện chủ sở hữu không được rút lợi nhuận khi MobiFone không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Điều 22. Nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho MobiFone.

2. Tuân thủ Điều lệ của MobiFone.

3. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của MobiFone trong phạm vi số vốn điều lệ của MobiFone; xác định và tách biệt tài sản của đại diện chủ sở hữu MobiFone và tài sản của MobiFone.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay, thuê và cho thuê của MobiFone theo thẩm quyền.

5. Đảm bảo quyền tự chủ kinh doanh, tự chịu trách nhiệm của MobiFone theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA MOBIFONE

Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý của MobiFone

1. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của MobiFone gồm:

- a) Hội đồng thành viên;
- b) Kiểm soát viên;
- c) Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- d) Bộ máy giúp việc, Ban kiểm soát nội bộ.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của MobiFone có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu kinh doanh trong quá trình hoạt động.

Mục 1

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ KIỂM SOÁT VIÊN CỦA MOBIFONE

Điều 24. Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên là đại diện chủ sở hữu nhà nước trực tiếp tại MobiFone; nhân danh MobiFone thực hiện các quyền và nghĩa vụ của MobiFone theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước và trước pháp luật về mọi hoạt động của MobiFone.

2. Thành viên Hội đồng thành viên gồm Chủ tịch và các thành viên khác do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, khen thưởng, kỷ luật. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng thành viên không quá 5 năm. Thành viên Hội đồng thành viên có thể được bổ nhiệm lại.

3. Hội đồng thành viên có các thành viên chuyên trách và không chuyên trách. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng thành viên nhưng không quá 5 người; trong đó có tối đa một (01) thành viên tham gia Ban Tổng Giám đốc điều hành MobiFone.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên không kiêm Tổng Giám đốc.

Điều 25. Quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do đại diện chủ sở hữu đầu tư, giao cho MobiFone.

2. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc MobiFone; điều chỉnh vốn điều lệ; phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của MobiFone; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản MobiFone.

3. Thực hiện sắp xếp, đổi mới MobiFone sau khi đề nghị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án tổng thể.

4. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của MobiFone sau khi đề nghị và được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

5. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của MobiFone và gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, giám sát.

6. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của MobiFone.

7. Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận công ty con, công ty liên kết; các hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản quy định tại Khoản 5, 6, 7 Điều 20 Điều lệ này sau khi đề nghị và được đại diện chủ sở hữu phê duyệt chủ trương.

8. Quyết định hoặc phân cấp, ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các dự án đầu tư nhóm B sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm và phê duyệt danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm; các dự án đầu tư khác dưới nhóm B trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Quyết định hoặc ủy quyền cho MobiFone quyết định hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản trong phạm vi thẩm quyền được quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật.

10. Cử Người đại diện phần vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp khác; giao nhiệm vụ cho Người đại diện phần vốn góp của MobiFone để quyết định các vấn đề tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và MobiFone.

11. Phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm, phân phối lợi nhuận, xử lý các khoản lỗ, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi đề nghị và được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận.

12. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể văn phòng đại diện, các đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con 100% vốn nhà nước sau khi đề nghị và được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt chủ trương.

13. Quyết định phê duyệt phương án tổ chức bộ máy giúp việc của MobiFone.

14. Ban hành Quy chế tài chính của MobiFone và các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone.

15. Quyết định ban hành các quy trình, các định mức kinh tế, kỹ thuật, thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch lương, chế độ trả lương đối với người lao động áp dụng trong MobiFone theo quy định của pháp luật.

16. Phê duyệt quy hoạch cán bộ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của MobiFone.

17. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật; quyết định lương các chức danh: Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Ban quản lý dự án MobiFone; Chủ tịch công ty con, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ theo đề nghị của Tổng giám đốc.

18. Cho ý kiến chấp thuận bằng văn bản đề Tổng giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều chuyển, cách chức đối với trường, phó phòng, ban chuyên môn; Phó giám đốc Ban quản lý dự án; Giám đốc, phó giám đốc, Kế toán trưởng các đơn vị trực thuộc MobiFone.

19. Thành lập Ban kiểm soát nội bộ để giúp Hội đồng thành viên kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý điều hành trong Công ty. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan của Ban kiểm soát nội bộ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ do Hội đồng thành viên MobiFone ban hành.

20. Tổ chức kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone, Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

21. Đình chỉ hoặc yêu cầu tạm dừng để xem xét lại các quyết định của Tổng giám đốc khi xét thấy các quyết định đó ảnh hưởng đến lợi ích của MobiFone.

22. Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với các công ty do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ; chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của MobiFone được quy định tại các Điều 44, 45, 46 và 47 Điều lệ này.

23. Chịu trách nhiệm quản lý doanh nghiệp, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của đại diện chủ sở hữu; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho đại diện chủ sở hữu về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không đảm bảo khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do đại diện chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng thành viên

1. Thường trú tại Việt Nam. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải là công dân Việt Nam.

2. Tốt nghiệp đại học, có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải có kinh nghiệm ít nhất 03 năm kinh nghiệm về quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của MobiFone.

3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

4. Không đồng thời là cán bộ trong bộ máy quản lý nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc các chức vụ quản lý, điều hành tại các doanh nghiệp thành viên.

5. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Không là Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên (Chủ tịch Tổng công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) đã từng bị miễn nhiệm trước thời hạn tại MobiFone hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác trong những trường hợp quy định tại Điểm a, Điểm c và Điểm d Khoản 1 Điều 27 Điều lệ này.

7. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều 27. Miễn nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng thành viên

1. Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

a) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố hoặc các trường hợp bị miễn nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều lệ này;

b) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao, bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và sản xuất kinh doanh của MobiFone.

d) Theo yêu cầu công tác, do thay đổi về tổ chức hoặc trong các trường hợp: Không đủ sức khỏe hoặc không còn đủ uy tín, điều kiện để giữ chức vụ thành viên Hội đồng thành viên của MobiFone;

đ) Khi MobiFone không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Bộ Thông tin và Truyền thông giao mà không giải trình được nguyên nhân khách quan và được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận;

e) Không đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 26 của Điều lệ này.

2. Thành viên Hội đồng thành viên được thay thế trong những trường hợp sau đây:

a) Xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật;

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác;

c) Bị miễn nhiệm theo quy định của Khoản 1 Điều này.

3. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày xảy ra một trong những trường hợp được nêu tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng thành viên phải họp để kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định việc tuyển chọn, bổ nhiệm người thay thế.

Điều 28. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thành viên

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung và tài liệu họp Hội đồng thành viên hoặc đề lấy ý kiến các thành viên;

c) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên;

đ) Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên;

e) Thay mặt Hội đồng thành viên ký nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Chủ sở hữu đầu tư hoặc giao cho MobiFone; quản lý MobiFone theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên;

g) Tổ chức nghiên cứu và soạn thảo chiến lược phát triển, kế hoạch trung hạn, dài hạn, các dự án đầu tư quan trọng của MobiFone; phương án đổi mới tổ chức, nhân sự chủ chốt của MobiFone để trình Hội đồng thành viên;

h) Tổ chức xây dựng, giám sát việc thực hiện Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác và các quy chế quản lý nội bộ khác của MobiFone;

i) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

3. Trường hợp không có thành viên được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên không thể thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình vì một lý do bất khả kháng thì các thành viên kiến nghị Chủ sở hữu chỉ định một người trong số các thành viên còn lại tạm thời thực hiện quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên có trách nhiệm giải trình và chịu trách nhiệm trước Bộ Thông tin và Truyền thông về việc chậm trễ hoặc không ký các quyết định của Hội đồng thành viên.

Điều 29. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng thành viên khác

1. Tham dự họp thảo luận, kiến nghị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên.

2. Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép hoặc trích lục sổ ghi chép và theo dõi các giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm, sổ biên bản họp Hội đồng thành viên, các giấy tờ và tài liệu khác của MobiFone.

3. Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo quyết định bổ nhiệm, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

Điều 30. Chế độ làm việc, điều kiện và thể thức tiến hành họp Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ tập thể; họp ít nhất một lần trong một quý để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Đối với những vấn đề không yêu cầu thảo luận thì Hội đồng thành viên có thể lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Hội đồng thành viên có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của Chủ sở hữu hoặc theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng

thành viên, hoặc trên 50% tổng số thành viên Hội đồng thành viên, hoặc Tổng Giám đốc.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền có trách nhiệm chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung tài liệu, triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên. Các thành viên Hội đồng thành viên có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp. Nội dung và các tài liệu cuộc họp phải gửi đến các thành viên Hội đồng thành viên và các đại biểu được mời dự họp (nếu có) trước ngày họp ít nhất 03 ngày làm việc. Riêng tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến việc kiến nghị Chủ sở hữu sửa đổi, bổ sung Điều lệ của MobiFone, thông qua phương hướng phát triển MobiFone, thông qua báo cáo tài chính hằng năm, tổ chức lại hoặc giải thể MobiFone phải được gửi đến các thành viên chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày họp.

3. Thông báo mời họp có thể bằng giấy mời hoặc các công cụ điện tử, truyền thông khác (thư điện tử, điện thoại,...) và được gửi trực tiếp đến từng thành viên Hội đồng thành viên và đại biểu khác (nếu có). Nội dung thông báo mời họp phải xác định rõ thời gian, địa điểm và chương trình họp. Hình thức họp trực tuyến có thể được áp dụng khi cần thiết.

4. Cuộc họp lấy ý kiến các thành viên của Hội đồng thành viên họp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng thành viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên có hiệu lực khi có hơn một nửa số thành viên tham dự biểu quyết đồng ý; trường hợp có số phiếu ngang nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền chủ trì cuộc họp là quyết định. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình và được quyền kiến nghị lên Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Trường hợp lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên bằng văn bản thì nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên chấp thuận.

Nghị quyết, quyết định có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng thành viên.

6. Căn cứ vào nội dung và chương trình cuộc họp, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng thành viên có quyền hoặc có trách nhiệm mời đại diện có thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự và thảo luận các vấn đề cụ thể trong chương trình nghị sự. Đại diện các cơ quan, tổ chức được mời dự họp có quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Các ý kiến phát biểu

(nếu có) của đại diện được mời dự họp được ghi đầy đủ vào biên bản của cuộc họp.

7. Nội dung các vấn đề thảo luận, các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết, các quyết định được Hội đồng thành viên thông qua và kết luận của các cuộc họp của Hội đồng thành viên phải được ghi thành biên bản. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của biên bản họp Hội đồng thành viên. Biên bản họp Hội đồng thành viên phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Nội dung biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

a) Thời gian, địa điểm, mục đích, chương trình họp; danh sách thành viên dự họp; vấn đề được thảo luận và biểu quyết; tóm tắt ý kiến phát biểu của thành viên về từng vấn đề thảo luận;

b) Số phiếu biểu quyết tán thành và không tán thành (đối với trường hợp không áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng) hoặc số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến (đối với trường hợp có áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng);

c) Các quyết định được thông qua; họ, tên, chữ ký của thành viên dự họp.

8. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý, điều hành trong MobiFone, công ty con do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ, Người đại diện của MobiFone tại các doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của đơn vị theo quy chế thông tin do Hội đồng thành viên quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng thành viên. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng thành viên, trừ trường hợp Hội đồng thành viên có quyết định khác.

9. Hội đồng thành viên sử dụng bộ máy điều hành và bộ phận giúp việc (nếu có) và con dấu của MobiFone để thực hiện nhiệm vụ của mình.

10. Chi phí hoạt động của Hội đồng thành viên, kể cả tiền lương, phụ cấp và thù lao khác, được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp của MobiFone.

11. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng thành viên được quyền tổ chức việc lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của MobiFone.

12. Quyết định của Hội đồng thành viên có giá trị pháp lý kể từ ngày được thông qua, trừ các trường hợp phải được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận.

Điều 31. Kiểm soát viên MobiFone

1. MobiFone có từ một đến ba Kiểm soát viên do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định bổ nhiệm và trả lương với nhiệm kỳ không quá ba năm. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

2. Kiểm soát viên có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone trong việc tổ chức thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu, trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của MobiFone.

b) Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có liên quan; trình đại diện chủ sở hữu báo cáo thẩm định này.

c) Kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của MobiFone.

d) Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ này hoặc theo yêu cầu, quyết định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Kiểm soát viên có quyền xem xét bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của MobiFone tại trụ sở chính hoặc tại các đơn vị trực thuộc, văn phòng đại diện của MobiFone. Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của MobiFone có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu, về quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của MobiFone theo yêu cầu của Kiểm soát viên.

4. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật.

b) Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc MobiFone, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm Kiểm soát viên.

c) Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành,

nghề kinh doanh chủ yếu của MobiFone hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ này.

Mục 2

TỔNG GIÁM ĐỐC MOBIFONE

Điều 32. Tổng Giám đốc MobiFone

Tổng Giám đốc là người đại diện trước pháp luật của MobiFone, điều hành hoạt động hàng ngày của MobiFone theo mục tiêu, kế hoạch và quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone, phù hợp với Điều lệ này; chịu trách nhiệm trước Bộ Thông tin và Truyền thông, trước Hội đồng thành viên MobiFone và pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 33. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc MobiFone trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên.

2. Tổng giám đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

3. Người được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng làm Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý điều hành MobiFone; tốt nghiệp đại học trở lên; có ít nhất 03 năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh của MobiFone.

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

d) Không phải là người có liên quan của: thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng MobiFone, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm Tổng giám đốc MobiFone.

4. Những đối tượng sau đây không được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng làm Tổng giám đốc MobiFone:

a) Người đã làm Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty 100% vốn nhà nước nhưng vi phạm kỷ luật đến mức bị cách chức, miễn nhiệm, chấm dứt hợp

đồng trước thời hạn hoặc làm cho công ty 100% vốn nhà nước bị thua lỗ 02 năm liên tiếp.

b) Thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Thay thế, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng với Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong các trường hợp sau:

a) Để MobiFone lỗ hai năm liên tiếp hoặc không đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu, do Bộ Thông tin và Truyền thông giao trong hai năm liên tiếp hoặc ở trong tình trạng lỗ lãi đan xen nhau nhưng không khắc phục được, trừ các trường hợp: lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư có lý do khách quan được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận; lỗ hoặc giảm tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư trong giai đoạn chuyển đổi do việc đầu tư mới mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ.

b) MobiFone lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

c) Không hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh do Hội đồng thành viên MobiFone giao.

d) Không trung thực trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính của MobiFone.

đ) Bị Toà án kết án bằng bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

e) Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

2. Tổng giám đốc được thay thế trong các trường hợp sau đây:

a) Tự nguyện xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật.

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác.

c) Bị miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 35. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Ký kết các hợp đồng kinh tế, dân sự; thỏa thuận hợp tác với các đối tác của MobiFone theo phân cấp của Hội đồng thành viên MobiFone.

2. Tổ chức xây dựng trình Hội đồng thành viên MobiFone để Hội đồng thành viên trình Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định, phê duyệt hoặc thông qua các nội dung tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 20 Điều lệ này và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại diện chủ sở hữu đối với MobiFone.

3. Tổ chức xây dựng trình Hội đồng thành viên MobiFone quyết định hoặc phê duyệt các nội dung tại Điều 25 Điều lệ này và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên MobiFone được quy định tại Điều lệ này.

4. Điều hành hoạt động của MobiFone, thực hiện có hiệu quả các quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone và Bộ Thông tin và Truyền thông; tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và các hoạt động khác đảm bảo thực hiện mục tiêu hoạt động của MobiFone được quy định tại Khoản 1 Điều 4 Điều lệ này và các quy định của pháp luật, kế hoạch phối hợp kinh doanh trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

5. Quyết định các phương án huy động vốn; các dự án đầu tư vốn ra bên ngoài; các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác; các hợp đồng cho thuê tài sản; các phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, những vật tư, hàng hóa tồn kho kém, mất phẩm chất, lạc hậu mốt, lạc hậu kỹ thuật, ứ đọng, chậm luân chuyển; xử lý tổn thất tài sản, nợ phải thu khó đòi của MobiFone theo phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên MobiFone và các quy định khác của pháp luật.

6. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ, Ban quản lý dự án, theo phương án đã được Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt.

7. Quyết định ban hành cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ, Ban quản lý dự án sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng thành viên MobiFone.

8. Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng hoặc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với:

a) Trưởng, phó phòng, ban chuyên môn; Phó giám đốc Ban quản lý dự án; Giám đốc, phó giám đốc, Kế toán trưởng các đơn vị trực thuộc MobiFone sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Hội đồng thành viên MobiFone.

b) Các chức danh quản lý khác trong MobiFone theo phân cấp của Hội đồng thành viên MobiFone.

c) Ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động, điều chuyển đối với người lao động làm việc tại MobiFone hoặc phân cấp cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

9. Đề nghị Hội đồng thành viên MobiFone quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và phụ cấp đối với các chức danh: Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng, Giám đốc Ban quản lý dự án MobiFone, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ.

10. Đề nghị Hội đồng thành viên MobiFone quyết định cử người đại diện phần vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp khác.

11. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Tổng giám đốc.

12. Cử cán bộ, viên chức, người lao động của MobiFone; Giám đốc, Phó giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc của MobiFone; Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) công ty con 100% vốn của MobiFone ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng; tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với MobiFone. Ủy quyền cho Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con 100% vốn của MobiFone, Giám đốc đơn vị trực thuộc của MobiFone cử cán bộ, viên chức, công nhân, người lao động của đơn vị ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng và tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với đơn vị.

13. Báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone và các cơ quan liên quan về kết quả hoạt động kinh doanh và hoạt động công ích của MobiFone; thực hiện việc công khai thông tin theo quy định của pháp luật.

14. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên MobiFone và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các doanh nghiệp thành viên.

16. Đầu mỗi tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết.

17. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp và phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên MobiFone và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

18. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Mục 3

NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ GIỮA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC MOBIFONE

Điều 36. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành MobiFone

1. Khi tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho MobiFone, không phù hợp với pháp luật, thực tiễn triển khai thì Tổng Giám đốc báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone xem xét, điều chỉnh lại quyết định. Hội đồng thành viên MobiFone phải xem xét đề nghị của Tổng Giám đốc. Trường hợp Hội đồng thành viên MobiFone không điều chỉnh lại quyết định thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Kết thúc quý, năm, Tổng Giám đốc phải báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động công ích của MobiFone và phương hướng thực hiện kỳ tới.

3. Hội đồng thành viên MobiFone có quyền tham dự các cuộc họp liên quan đến chuẩn bị đề án trình Hội đồng thành viên MobiFone do Tổng giám đốc chủ trì đề đồng góp ý kiến.

Điều 37. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone

1. Hội đồng thành viên MobiFone chịu trách nhiệm quản lý MobiFone tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của Bộ Thông tin và Truyền thông; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Bộ Thông tin và Truyền thông về việc MobiFone hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do đại diện chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

2. Hội đồng thành viên MobiFone chịu trách nhiệm trước Bộ Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng thành viên, kết quả và hiệu quả hoạt động của MobiFone.

3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên MobiFone, trước Bộ Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của MobiFone, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao và kết quả, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của MobiFone.

4. Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone có nghĩa vụ:

a) Thực hiện trung thực, có trách nhiệm các nhiệm vụ và quyền hạn được giao vì lợi ích của MobiFone, của đại diện chủ sở hữu và của Nhà nước.

b) Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng vốn và tài sản của MobiFone để thu lợi riêng cho bản thân và người khác; không được đem tài sản của MobiFone cho người khác; không được tiết lộ bí mật của MobiFone trong thời gian đang thực hiện chức trách là Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc MobiFone và trong thời gian tối thiểu là ba năm sau khi thôi thực hiện chức trách.

c) Không được để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ các chức danh kế toán trưởng, thủ quỹ của MobiFone; phải báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự của MobiFone ký với vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc MobiFone; trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi nhưng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Giám đốc MobiFone không được ký kết hợp đồng đó; nếu hợp đồng đã ký thì bị coi là vô hiệu; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc MobiFone phải bồi thường thiệt hại cho MobiFone và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Khi MobiFone không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, thì Tổng giám đốc MobiFone phải báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone, tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính cho tất cả các chủ nợ biết. Khi trường hợp này xảy ra, Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone không được quyết định tăng lương, không được trích lợi nhuận để trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động. Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ nếu không thực hiện quy định này.

đ) Trường hợp Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc MobiFone vi phạm Điều lệ của MobiFone, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn

gây thiệt hại cho MobiFone và Nhà nước thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và Điều lệ của MobiFone.

5. Khi vi phạm một trong các trường hợp sau đây nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone không được thưởng, không được nâng lương và bị xử lý kỷ luật tùy theo mức độ vi phạm:

a) Để mất vốn nhà nước.

b) Quyết định dự án đầu tư không hiệu quả, không thu hồi được vốn đầu tư, không trả được nợ.

c) Không đảm bảo tiền lương và các chế độ khác cho người lao động trong MobiFone theo quy định của pháp luật về lao động.

d) Để xảy ra các sai phạm nghiêm trọng về quản lý vốn, tài sản, về chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định.

6. Trường hợp để MobiFone lâm vào tình trạng quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 34 Điều lệ này thì tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả, Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone bị hạ lương, cách chức, đồng thời phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp MobiFone lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng Giám đốc không nộp đơn yêu cầu phá sản thì Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; nếu Tổng Giám đốc không nộp đơn mà Hội đồng thành viên MobiFone không yêu cầu Tổng Giám đốc nộp đơn yêu cầu phá sản thì Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm.

8. Trường hợp MobiFone thuộc diện tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone bị miễn nhiệm.

9. Thực hiện các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Mục 4

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC CỦA MOBIFONE

Điều 38. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

1. MobiFone có các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do Hội đồng thành viên MobiFone bổ nhiệm, bổ nhiệm

lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Tổng Giám đốc MobiFone. Số lượng Phó Tổng giám đốc không quá 5 (năm) người.

2. Phó Tổng giám đốc giúp Tổng Giám đốc điều hành MobiFone theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; thực hiện nhiệm vụ do Tổng Giám đốc giao phù hợp với Điều lệ này; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, Hội đồng thành viên MobiFone và trước pháp luật về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Kế toán trưởng thực hiện các quyền và chịu trách nhiệm theo quy định của Luật Kế toán; có nhiệm vụ giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê, thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán, tài chính tại MobiFone; tổ chức điều hành bộ máy kế toán, lập báo cáo tài chính của MobiFone theo quy định của pháp luật; giúp Hội đồng thành viên và MobiFone giám sát tài chính của MobiFone; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, trước Hội đồng thành viên MobiFone và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được bổ nhiệm với thời hạn tối đa là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại.

Điều 39. Bộ máy giúp việc

1. Bộ máy giúp việc gồm: các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ (sau đây gọi chung là các phòng, ban).

2. Các phòng, ban có chức năng:

a) Tham mưu, kiểm tra, giúp việc Hội đồng thành viên và Ban Tổng giám đốc MobiFone trong quản lý, điều hành MobiFone.

b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đại diện chủ sở hữu, của cổ đông, của thành viên góp vốn hoặc bên liên doanh đối với các doanh nghiệp mà MobiFone có cổ phần, vốn góp.

Điều 40. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng MobiFone

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định lương của Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone.

2. Hội đồng thành viên MobiFone quyết định lương của Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng MobiFone.

3. Thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng MobiFone theo quy định của pháp luật và của MobiFone.

Mục 5

NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ MOBIFONE

Điều 41. Hình thức tham gia quản lý của người lao động

Người lao động tham gia quản lý MobiFone thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị người lao động (toàn thể hoặc đại biểu) MobiFone.
2. Tổ chức Công đoàn của MobiFone.
3. Ban Thanh tra nhân dân.
4. Thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 42. Nội dung tham gia quản lý MobiFone của người lao động

Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau đây:

1. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch, biện pháp phát triển sản xuất, kinh doanh, sắp xếp lại sản xuất của MobiFone.
2. Phương án cổ phần hoá, đa dạng hoá sở hữu MobiFone.
3. Các nội quy, quy chế của MobiFone liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.
4. Các biện pháp bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại người lao động của MobiFone.
5. Bỏ phiếu thăm dò tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone khi được cấp có thẩm quyền yêu cầu.
6. Thông qua Hội nghị người lao động (toàn thể hoặc đại biểu) và tổ chức Công đoàn, người lao động có quyền thảo luận và biểu quyết quyết định các vấn đề sau đây:
 - a) Nội dung hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung thoả ước lao động tập thể để đại diện tập thể người lao động ký kết với Tổng giám đốc MobiFone.

b) Quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu kế hoạch của MobiFone có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động phù hợp với quy định của Nhà nước.

c) Đánh giá kết quả hoạt động và chương trình hoạt động của ban Thanh tra nhân dân.

d) Bầu ban Thanh tra nhân dân.

Chương V

QUAN HỆ GIỮA MOBIFONE VỚI CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Mục 1

QUAN HỆ GIỮA MOBIFONE VỚI CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC

Điều 43. Quan hệ giữa MobiFone với các đơn vị hạch toán phụ thuộc

1. MobiFone thống nhất quản lý và điều hành hoạt động của các đơn vị hạch toán phụ thuộc về kinh doanh, tài chính, đầu tư, công nghệ, tổ chức và nhân sự.

2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc MobiFone có con dấu riêng theo tên gọi, được mở tài khoản tại ngân hàng; thực hiện chế độ phân cấp hoạt động kinh doanh, hạch toán và nhân sự,... của MobiFone theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị hạch toán phụ thuộc. Danh sách các đơn vị hạch toán phụ thuộc MobiFone tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục 01 Điều lệ này.

3. Đơn vị hạch toán phụ thuộc MobiFone có quyền chủ động ký kết các hợp đồng kinh tế, thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo phân cấp quy định trong Điều lệ và Quy chế tài chính của MobiFone, Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị hoặc tại các văn bản khác liên quan. Đơn vị hạch toán phụ thuộc MobiFone chịu sự ràng buộc về nghĩa vụ và quyền lợi đối với MobiFone. MobiFone chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị này.

4. Đơn vị hạch toán phụ thuộc có các đơn vị trực thuộc. Các đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc có con dấu, tài khoản để giao dịch theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Mục 2

QUAN HỆ GIỮA MOBIFONE VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG TY TỰ NGUYỄN LIÊN KẾT

Điều 44. Quan hệ giữa MobiFone với công ty do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Công ty do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của công ty đó.

2. MobiFone là Chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ. Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với công ty này.

3. Quyền và nghĩa vụ của MobiFone đối với công ty do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ được quy định tại Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

b) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ.

c) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên công ty.

đ) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của công ty.

e) Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ của công ty.

g) Phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty.

h) Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh, hoạt động quản lý của công ty theo Điều lệ công ty.

i) Các quyền và nghĩa vụ khác của Chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty không trái với Điều lệ này.

4. MobiFone thực hiện các quyền chi phối khác đối với công ty do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ, thông qua:

a) Định hướng và lựa chọn công nghệ, xây dựng kế hoạch dài hạn về phát triển mạng lưới và dịch vụ.

b) Phối hợp nghiên cứu khoa học công nghệ; định hướng phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu, khai thác thị trường trong và ngoài nước.

c) Sử dụng thương hiệu chung của MobiFone.

d) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ công ích Nhà nước giao.

Điều 45. Quan hệ giữa MobiFone với các công ty con do MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, giữ quyền chi phối

1. Công ty do MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, giữ quyền chi phối (sau đây gọi là công ty con) được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại công ty đó.

Danh sách các công ty do MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, giữ quyền chi phối tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục 02 của Điều lệ này.

2. MobiFone là Chủ sở hữu phần vốn của MobiFone tại các công ty nêu ở Khoản 1 Điều này. Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với phần vốn MobiFone đầu tư vào các công ty này.

3. Quyền và nghĩa vụ của MobiFone đối với công ty con được quy định tại Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn của MobiFone đầu tư tại công ty; thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn mà MobiFone đã góp vào công ty.

b) Chỉ định Người đại diện để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện.

c) Yêu cầu Người đại diện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn Nhà nước, kết quả kinh doanh của công ty.

d) Yêu cầu Người đại diện thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 53 Điều lệ này.

d) Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại công ty; việc thực hiện chiến lược, kế

hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

4. MobiFone có quyền chi phối các công ty con thông qua Người đại diện phần vốn ở các công ty con phù hợp với Điều lệ công ty, Điều lệ này hoặc thỏa thuận với các công ty con về các vấn đề sau:

a) Định hướng lựa chọn công nghệ mới, xây dựng kế hoạch dài hạn về phát triển mạng lưới, phát triển dịch vụ; tổ chức phối hợp thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng.

b) Phối hợp nghiên cứu khoa học công nghệ; định hướng phát triển nguồn nhân lực; nghiên cứu, khai thác thị trường trong và ngoài nước.

c) Sử dụng thương hiệu chung của MobiFone trong kinh doanh.

d) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ công ích Nhà nước giao.

Điều 46. Quan hệ giữa MobiFone với công ty do MobiFone nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ

1. Công ty do MobiFone nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ là công ty liên kết của MobiFone, được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại công ty đó.

2. MobiFone thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đối với công ty liên kết theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, Điều lệ của công ty liên kết, thỏa thuận liên kết và các quy định dưới đây:

a) Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn MobiFone đầu tư tại công ty; thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn mà MobiFone đã góp vào công ty.

b) Chỉ định Người đại diện để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện tại công ty; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện.

c) Yêu cầu Người đại diện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn, kết quả kinh doanh của công ty.

d) Yêu cầu Người đại diện thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 53 Điều lệ này.

đ) Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của MobiFone tại công ty theo quy định tại Điều lệ này và Quy chế quản lý Người đại diện của MobiFone.

3. MobiFone quan hệ với công ty liên kết thông qua các hợp đồng thỏa thuận về thương hiệu, thị trường, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và các thỏa thuận khác.

Điều 47. Quan hệ giữa MobiFone với công ty tự nguyện tham gia liên kết

1. Tất cả các loại hình công ty thuộc mọi thành phần kinh tế ở trong nước và ở nước ngoài có thể tự nguyện tham gia liên kết với MobiFone theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là công ty tự nguyện liên kết). Công ty tự nguyện liên kết không có cổ phần, vốn góp của MobiFone, được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của công ty đó.

2. Công ty tự nguyện liên kết chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với MobiFone và doanh nghiệp thành viên của MobiFone theo thỏa thuận liên kết giữa công ty đó với MobiFone.

3. MobiFone quan hệ với công ty tự nguyện liên kết thông qua các thỏa thuận về: định hướng và lựa chọn công nghệ; nghiên cứu và phát triển dịch vụ mới; liên kết về nghiên cứu khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực; sử dụng thương hiệu chung của MobiFone trong kinh doanh và các hoạt động khác.

Điều 48. Quan hệ giữa MobiFone với công ty con ở nước ngoài

1. Các công ty con của MobiFone ở nước ngoài bao gồm các công ty mà MobiFone nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật nước sở tại và Điều lệ của công ty đủ để MobiFone có quyền chi phối đối với công ty; được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật nước sở tại và Điều lệ của công ty đó.

2. MobiFone thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông hoặc bên góp vốn chi phối đối với công ty theo quy định của pháp luật nước sở tại, các điều ước quốc tế, các hiệp định ký kết giữa Chính phủ nước sở tại và Chính phủ Việt Nam và Điều lệ của công ty.

3. MobiFone thực hiện quyền chi phối công ty con ở nước ngoài thông qua các thỏa thuận về: định hướng và lựa chọn công nghệ; nghiên cứu và phát triển dịch vụ mới; liên kết về nghiên cứu khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực; sử dụng thương hiệu chung của MobiFone trong kinh doanh và các hoạt động khác.

Mục 3

QUẢN LÝ VỐN DO MOBIFONE ĐẦU TƯ Ở DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 49. Vốn do MobiFone đầu tư ở doanh nghiệp khác

Vốn do MobiFone đầu tư ở doanh nghiệp khác là các loại vốn dưới đây:

1. Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị tài sản hữu hình hoặc vô hình thuộc sở hữu của MobiFone được MobiFone đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác.
2. Vốn do đại diện chủ sở hữu đầu tư, góp vào doanh nghiệp khác giao cho MobiFone quản lý.
3. Giá trị cổ phần hoặc vốn nhà nước đầu tư tại các công ty nhà nước thuộc MobiFone đã cổ phần hoá, hoặc chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.
4. Vốn do MobiFone vay để đầu tư.
5. Lợi tức được chia do Nhà nước hoặc MobiFone đầu tư, góp vốn ở doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư vào doanh nghiệp đó.
6. Các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 50. Quyền và nghĩa vụ của MobiFone trong việc quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác

1. Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện các quyền, nghĩa vụ: của Chủ sở hữu đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; của đồng sở hữu nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; của đồng sở hữu không nắm cổ phần, vốn góp chi phối đối với các công ty liên kết phù hợp với quy định của pháp luật đối với các công ty đó.

2. Quyền và nghĩa vụ của MobiFone trong quản lý vốn Nhà nước đầu tư ở doanh nghiệp khác do Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung dưới đây:

a) Quyết định đầu tư, góp vốn; tăng, giảm vốn đầu tư, vốn góp theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone.

b) Quyết định:

- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên các công ty con do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ; cử, thay đổi, bãi miễn Người đại diện theo ủy quyền, đại diện phần

vốn góp của MobiFone; giới thiệu Người đại diện ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các công ty có cổ phần, vốn góp của MobiFone phù hợp với Điều lệ của công ty và pháp luật liên quan tại Việt Nam và ở nước ngoài.

- Quyết định khen thưởng, kỷ luật, phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm soát viên, Người đại diện phần vốn góp của MobiFone tham gia Hội đồng quản trị của các công ty con do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ, các công ty con có cổ phần, vốn góp chi phối của MobiFone và các công ty liên kết.

- Quyết định phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác đối với Người đại diện phần vốn góp theo quy định của pháp luật.

c) Giao nhiệm vụ và yêu cầu Người đại diện phần vốn góp của MobiFone tại các công ty có cổ phần, vốn góp của MobiFone:

- Định hướng công ty thực hiện mục tiêu do MobiFone giao và kế hoạch phối hợp kinh doanh của tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác về công ty có vốn góp của MobiFone.

- Báo cáo những vấn đề quan trọng của công ty có cổ phần, vốn góp của MobiFone đề xin ý kiến chỉ đạo trước khi biểu quyết theo quy định tại khoản 4 Điều 53 Điều lệ này.

- Báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp, thị trường, bí quyết công nghệ để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của MobiFone.

d) Giải quyết những kiến nghị của Người đại diện phần vốn góp của MobiFone ở doanh nghiệp khác.

đ) Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp ở doanh nghiệp khác. Phần vốn thu về, kể cả lãi được chia do MobiFone quyết định sử dụng để phục vụ các mục tiêu kinh doanh của MobiFone. Trường hợp tổ chức lại MobiFone thì việc quản lý phần vốn góp này được thực hiện theo quy định của đại diện chủ sở hữu.

e) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của MobiFone và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của MobiFone.

Điều 51. Tiêu chuẩn và điều kiện của Người đại diện phần vốn của MobiFone ở doanh nghiệp khác

1. Người đại diện trực tiếp quản lý phần vốn góp của MobiFone phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam và là người của MobiFone.

- b) Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe đảm đương nhiệm vụ, có đủ năng lực hành vi dân sự.

c) Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật.

d) Có trình độ chuyên môn về tài chính doanh nghiệp hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp đó, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp. Đối với người trực tiếp quản lý phần vốn tại liên doanh với nước ngoài phải có trình độ ngoại ngữ đủ để làm việc trực tiếp với người nước ngoài trong liên doanh không cần phiên dịch.

đ) Không là bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột của Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc MobiFone, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Giám đốc công ty có vốn đầu tư của MobiFone mà người đó được giao làm đại diện phần vốn góp.

e) Không có quan hệ góp vốn thành lập doanh nghiệp, cho vay vốn, ký kết hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có vốn của MobiFone mà người đó được cử trực tiếp quản lý phần vốn góp, trừ trường hợp có cổ phần được mua ưu đãi khi cổ phần hoá doanh nghiệp.

2. Người đại diện được giao quản lý trực tiếp phần vốn góp tại doanh nghiệp khác tham gia ứng cử vào các chức danh quản lý, điều hành tại doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone phải có đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp đó.

Điều 52. Quyền của MobiFone với Người đại diện

1. Cử, thay đổi, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện phần vốn góp của MobiFone; giới thiệu Người đại diện ứng cử vào các chức danh quản lý, điều hành tại doanh nghiệp được giao quản lý trực tiếp phần vốn góp.

2. Quyết định tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Người đại diện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Giao nhiệm vụ và chỉ đạo Người đại diện bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của nhà nước, của MobiFone tại doanh nghiệp. Yêu cầu người đại diện báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Người đại diện.

4. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện, phát hiện những thiếu sót, yếu kém của Người đại diện để ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời.

Điều 53. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong công ty có cổ phần, vốn góp của MobiFone.

2. Tham gia ứng cử hoặc đề cử Người đại diện của MobiFone vào các chức danh quản lý, điều hành của doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone theo Điều lệ của doanh nghiệp đó và theo hướng dẫn của MobiFone.

3. Thực hiện chế độ báo cáo MobiFone về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty và hiệu quả sử dụng phần vốn góp của MobiFone.

4. Người đại diện tham gia quản lý điều hành doanh nghiệp khác (Hội đồng quản trị hoặc Ban Giám đốc) phải nghiên cứu, đề xuất phương hướng, biện pháp hoạt động của mình tại doanh nghiệp khác để trình Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt. Đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp đưa ra thảo luận trong Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Đại hội đồng cổ đông hay các thành viên góp vốn hay bên liên doanh, người đại diện phải chủ động cung cấp đầy đủ thông tin bằng văn bản kèm theo báo cáo và ý kiến đề xuất giải quyết trình Hội đồng thành viên MobiFone trước khi họp đề MobiFone cho ý kiến bằng văn bản. Các nội dung quan trọng phải xin ý kiến Hội đồng thành viên MobiFone gồm:

a. Phương hướng, chiến lược kinh doanh, kế hoạch trung và dài hạn, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm; nội dung Đại hội đồng cổ đông hàng năm và hết nhiệm kỳ;

b. Phương án thay đổi cơ cấu, mô hình của doanh nghiệp; phương án thành lập công ty con, chi nhánh; phương án giải thể, phá sản doanh nghiệp; phương án thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp thành viên hoặc doanh nghiệp bị chi phối bởi doanh nghiệp mà MobiFone sở hữu trên 20% vốn điều lệ;

c. Bổ sung, sửa đổi Điều lệ doanh nghiệp;

d. Đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Phương án bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các chức danh quản lý chủ chốt của doanh nghiệp. Phương án xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc, Tổng giám đốc doanh nghiệp gây thiệt hại cho doanh nghiệp và cổ đông;

e. Các phương án có liên quan đến tăng, giảm vốn điều lệ. Phương án chào bán, chuyển nhượng cổ phần, phương án mua lại cổ phần với khối lượng lớn (khối lượng lớn quy định tại Điều lệ doanh nghiệp);

g. Phương án đầu tư góp vốn ra ngoài doanh nghiệp có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

h. Các phương án mua, bán tài sản; vay, cho vay hoặc các phương án phát hành giấy tờ nợ có giá trị lớn hơn 50% (hoặc tỷ lệ nhỏ hơn phải xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông do Điều lệ doanh nghiệp quy định) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của doanh nghiệp;

i. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án sử dụng lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức;

k. Các phương án đầu tư thêm, bán bớt hoặc bán hết vốn của MobiFone tại doanh nghiệp;

Trường hợp người đại diện không tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban quản lý điều hành doanh nghiệp, không có khả năng tiếp cận được các tài liệu nêu trên phải báo cáo kịp thời cho MobiFone, đồng thời yêu cầu Hội đồng quản trị doanh nghiệp thực hiện cung cấp tài liệu, thông tin theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ doanh nghiệp.

5. Trường hợp nhiều người cùng đại diện của MobiFone tham gia vào Hội đồng quản trị ở doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone thì người có trách nhiệm chính do MobiFone chỉ định phải chủ trì cùng nhau bàn bạc, thống nhất ý kiến và xin ý kiến về những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone trước khi biểu quyết.

6. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên MobiFone về hiệu quả sử dụng vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp mà mình được cử làm đại diện.

7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp đó và nhiệm vụ MobiFone giao.

Điều 54. Tiền lương, thưởng và quyền lợi của người đại diện

1. Người đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác là thành viên chuyên trách trong ban quản lý, điều hành hoặc là người lao động trong doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó trả. Ngoài ra còn được hưởng tiền phụ cấp Người đại diện do MobiFone chi trả theo quy định. Nguồn phụ cấp Người đại diện được lấy từ lợi nhuận được chia từ vốn của MobiFone góp vào doanh nghiệp khác.

2. Người đại diện là thành viên kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp khác thì tiền lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác thực hiện theo quy định của MobiFone.

Trường hợp Người đại diện được các doanh nghiệp khác trả thù lao thì Người đại diện có trách nhiệm nộp các khoản thù lao trên cho MobiFone.

3. Người đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác khi được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, trái phiếu chuyển đổi theo quyết định của công ty cổ phần (trừ trường hợp được mua theo quyền của cổ đông hiện hữu) thì phải báo cáo bằng văn bản cho MobiFone. MobiFone quyết định bằng văn bản số

lượng cổ phần Người đại diện được mua theo mức độ đóng góp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện. Phần còn lại thuộc quyền mua của MobiFone.

Trường hợp Người đại diện được cử làm đại diện phần vốn của MobiFone tại nhiều doanh nghiệp, thì được ưu tiên lựa chọn thực hiện quyền mua tại 01 doanh nghiệp. Người đại diện phần vốn của MobiFone tại công ty cổ phần có trách nhiệm chuyển phần quyền mua cổ phần còn lại cho MobiFone.

Trường hợp Người đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác không báo cáo về việc được quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi tại công ty cổ phần thì bị xem xét miễn nhiệm tư cách đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác và phải chuyển nhượng lại cho MobiFone số cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi chênh lệch vượt quá mức được mua theo quy định trên theo giá được mua tại thời điểm phát hành. Trường hợp Người đại diện phần vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác đã bán cổ phiếu này thì phải nộp lại cho MobiFone phần chênh lệch giữa giá bán cổ phiếu theo giá thị trường tại thời điểm bán với giá mua và chi phí (nếu có).

Chương VI

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 55. Điều chỉnh vốn điều lệ của MobiFone

1. Trong quá trình hoạt động, vốn điều lệ có thể tăng lên từ các nguồn sau:

a) Lợi nhuận sau thuế của MobiFone, lợi nhuận sau thuế của các công ty con do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ và lợi nhuận được chia từ các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của MobiFone.

b) Vốn do đại diện chủ sở hữu đầu tư bổ sung cho MobiFone.

c) Đại diện chủ sở hữu giao, ủy quyền cho MobiFone thực hiện chức năng chủ sở hữu một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của một doanh nghiệp khác tham gia làm công ty con hoặc công ty liên kết của MobiFone.

d) Vốn điều lệ tăng từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của MobiFone do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.

3. Trong trường hợp tăng vốn điều lệ, MobiFone phải tiến hành điều chỉnh kịp thời trong bảng cân đối kế toán, công bố vốn điều lệ và làm các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ trong Điều lệ này.

4. Đại diện chủ sở hữu chỉ được rút vốn đã đầu tư vào MobiFone thông qua hình thức chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần vốn của MobiFone cho các tổ chức, cá nhân khác.

5. Đối với vốn nhà nước mà đại diện chủ sở hữu đã cam kết bổ sung cho MobiFone thì đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm đầu tư đủ vốn theo đúng thời hạn đã cam kết.

Điều 56. Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành và phân phối lợi nhuận của MobiFone

1. Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành và phân phối lợi nhuận của MobiFone thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính của MobiFone và các quy định của pháp luật.

2. Quy chế quản lý tài chính của MobiFone được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và đặc thù về cơ cấu tổ chức quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của MobiFone.

Điều 57. Kế hoạch tài chính, kế toán, kiểm toán và thống kê

1. Năm tài chính của MobiFone bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Trong tháng 7 hàng năm, Tổng giám đốc trình Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính năm sau kế tiếp của MobiFone theo quy định.

3. Trong thời hạn 60 ngày sau khi kết thúc quý II, Tổng giám đốc trình Hội đồng thành viên MobiFone báo cáo giữa niên độ; trong thời hạn 90 ngày sau khi kết thúc năm tài chính, Tổng giám đốc trình Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, gồm:

a) Báo cáo tài chính năm của MobiFone.

b) Báo cáo tài chính năm của các công ty con do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ.

4. Sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận, Hội đồng thành viên MobiFone có nhiệm vụ phê duyệt các báo cáo tài chính, phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế, xử lý các khoản lỗ, thực hiện việc công bố, công khai báo cáo tài chính hàng năm của MobiFone, của các công ty con do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính.

5. MobiFone phải thực hiện công tác kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

Chương VII

**TỔ CHỨC LẠI, ĐA DẠNG HÓA SỞ HỮU,
GIẢI THỂ, PHÁ SẢN MOBIFONE**

Điều 58. Tổ chức lại MobiFone

1. Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại MobiFone sau khi trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án.

2. Trình tự, thủ tục sắp xếp, tổ chức lại MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 59. Đa dạng hoá sở hữu MobiFone

1. MobiFone thực hiện chuyển đổi hình thức pháp lý trong trường hợp đại diện chủ sở hữu quyết định cổ phần hoá, bán một phần hoặc toàn bộ MobiFone.

2. Trình tự, thủ tục chuyển đổi MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức chuyển đổi.

Điều 60. Giải thể MobiFone

1. MobiFone bị giải thể trong các trường hợp sau:

a) Kinh doanh thua lỗ kéo dài nhưng chưa lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán nợ đến hạn.

b) Không thực hiện được các nhiệm vụ do Nhà nước, đại diện chủ sở hữu quy định sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết.

c) Việc tiếp tục duy trì MobiFone là không cần thiết.

2. Trình tự, thủ tục giải thể MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 61. Phá sản MobiFone

Trường hợp MobiFone lâm vào tình trạng phá sản thì xử lý theo quy định của Luật phá sản.

Chương VIII

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI THÔNG TIN CỦA MOBIFONE

Điều 62. Chế độ báo cáo

1. Tổng giám đốc có trách nhiệm gửi Hội đồng thành viên MobiFone theo định kỳ hàng quý:

a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của MobiFone;

b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành MobiFone và các báo cáo khác theo quy định.

2. Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý của MobiFone cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên MobiFone.

3. Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của MobiFone.

Điều 63. Báo cáo và thông tin cho Chủ sở hữu

1. Hội đồng thành viên công ty lập và gửi Bộ Thông tin và Truyền thông những tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của MobiFone;
- b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên MobiFone;
- c) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của Công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Kiểm soát viên trình Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của MobiFone.

b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh.

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông trong từng trường hợp.

Điều 64. Công khai thông tin

Tổng Giám đốc MobiFone quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài MobiFone. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của MobiFone chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc MobiFone ủy quyền.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của MobiFone là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Chương IX

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 65. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong MobiFone được căn cứ theo Điều lệ này trên nguyên tắc hoà giải.

2. Trường hợp giải quyết tranh chấp theo nguyên tắc hòa giải không được các bên chấp thuận, thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa ra các cơ quan có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp để giải quyết.

Điều 66. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

2. Hội đồng thành viên MobiFone có quyền kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ này.

Chương X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 67. Hiệu lực của Điều lệ

1. Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của MobiFone. Các cá nhân, các đơn vị hạch toán phụ thuộc, các công ty con của MobiFone có trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định phê duyệt Điều lệ có hiệu lực thi hành.

3. Các đơn vị hạch toán phụ thuộc, các công ty con của MobiFone căn cứ vào các quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của mình và Điều lệ này để xây dựng Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị hạch toán phụ thuộc và các công ty con của MobiFone không được trái với Điều lệ này. *ng*



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Bắc Sơn

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-BTTTT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

Khối kinh doanh:

1. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 1
2. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 2
3. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 3
4. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 4
5. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 5
6. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 6
7. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 7
8. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 8
9. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 9
10. Trung tâm Viễn thông quốc tế MobiFone
11. Trung tâm Dịch vụ đa phương tiện và giá trị gia tăng MobiFone
12. Trung tâm Công nghệ thông tin MobiFone

Khối mạng lưới:

1. Trung tâm Quản lý, điều hành mạng (NOC)
2. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Bắc
3. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Trung
4. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Nam
5. Trung tâm Đo kiểm và sửa chữa thiết bị viễn thông MobiFone

Các đơn vị khác:

1. Trung tâm Tính cước và Thanh khoản MobiFone
2. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển MobiFone
3. Trung tâm Tư vấn thiết kế MobiFone

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON CỦA
TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-BTTTT ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, giữ quyền chi phối

1. Công ty cổ phần Công nghệ MobiFone Toàn cầu (MobiFone Global)
2. Công ty cổ phần Dịch vụ Gia tăng MobiFone (MobiFone Plus)
3. Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service)

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone được phê duyệt tại Quyết định số 80/QĐ-BTTTT ngày 19 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

Danh sách các công ty liên kết (Tổng công ty Viễn thông MobiFone thoái hết vốn)

1. Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ và Truyền thông.
2. Công ty Cổ phần Quảng cáo, Truyền thông đa phương tiện.
3. Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
4. Ngân hàng TMCP Tiên Phong.